

Bản án số: 58/2024/HS-ST
Ngày: 12-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Huỳnh Tường V**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Cúc**

Ông **Huỳnh Vũ Lập**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ntham gia phiên tòa: Bà **Cao Thị Hải** – Kiểm sát V.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

- Lê Thế V - sinh ngày 30 tháng 11 năm 1984 tại Khánh Hòa. Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T (sinh năm 1939) và bà: Nguyễn Thị Kim A (sinh năm 1956); không có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân:

+ Ngày 02/3/2011, bị Công an phường N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi dùng ly ném vào nhà người khác số tiền 750.000 đồng tại Quyết định xử phạt số 29/QĐ-XPHC.

+ Ngày 25/4/2011, bị Công an thị xã N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác số tiền 3.500.000 đồng tại Quyết định xử phạt số 236/QĐ-XP.

+ Ngày 24/4/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã N xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án số 33/2012/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/10/2012, chấp hành xong án phí và các quyết định khác của bản án.

+ Ngày 08/10/2013, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi “Vi phạm trật tự công cộng” theo Quyết định số 2500/QĐ-UBND Chấp hành xong ngày 14/7/2015.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/6/2023 của Tòa án nhân dân thị xã N cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông **Lê Trương K** – Sinh năm 1984

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 19/7/2023, sau khi uống bia một mình tại nhà ở tổ dân phố T, phường N, thị xã Ninh Hòa, Lê Thế V nhớ đến ông Lê Trương K ở nhà bên cạnh thường tổ chức ăn nhậu và hát karaoke gây ồn ào nên V vào nhà lấy 01 con dao thái lan dài 28cm (cán bằng nhựa dài 16cm, lưỡi bằng kim loại dài 12cm) đi sang nhà ông K. V đứng trước cổng nhà K chửi bới. Nghe tiếng ồn ào nên K đi ra đang định mở cổng thì V cầm dao bằng tay phải luồn qua cánh cửa cổng đâm vào vai trái của K gây thương tích.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 687/23/KLTTCT-PYKH ngày 06/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể của Lê Trương K là 01%.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao dài 28 cm, lưỡi bằng kim loại dài 16 cm, cán bằng nhựa dài 12 cm; 01 USB ký hiệu KIOXIA chứa 01 file video.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS-HS ngày 25/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố bị cáo Lê Thế V về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự như nội dung đã nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thế V từ 06 đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị cáo và bị hại số tiền 5.000.000 đồng. Về vật chứng: 01 con dao dài 28 cm, lưỡi bằng kim loại dài 16 cm, cán bằng nhựa dài 12 cm là công cụ bị cáo sử dụng phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy; 01 USB ký hiệu KIOXIA chứa 01 file video vụ án lưu vào hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng vị đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát.

Bị hại không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Lê Thế V nói lời nói sau cùng có nội dung cụ thể như sau: “*Bị cáo xin lỗi bị hại*”

và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Ninh Hòa, Điều tra V; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, không oan cho bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 21 giờ 00 phút ngày 19/7/2023 tại tổ dân phố T, phường N, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa, Lê Thế V vô cớ có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm 01 nhát vào vai trái của ông Lê Trương K gây thương tích 01%.

Như vậy, khẳng định cáo trạng số 27/CT-VKS-HS ngày 25/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố bị cáo Lê Thế V về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, quyền bất khả xâm phạm về thân thể của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người thành niên nên buộc nhận thức rõ việc dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm 01 nhát vào vai trái của bị hại sẽ gây thương tích nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp dù rằng không có mâu thuẫn gì với bị hại. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt vi phạm hành chính, bị kết án về tội cố ý gây thương tích và bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học tu sửa, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thấy được sự Kn hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[5] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại ông Lê Trương K yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền 5.000.000 đồng. Xét thấy yêu cầu của bị hại là chính đáng và bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại là phù hợp quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng.

[7] Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 01 con dao dài 28 cm, lưỡi bằng kim loại dài 16 cm, cán bằng nhựa dài 12 cm là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 USB ký hiệu KIOXIA chứa 01 file video ghi lại cảnh vụ việc, Hội đồng xét xử thấy đây là vật chứng lưu giữ chứng cứ liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần lưu vào hồ sơ để lưu trữ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;
- Căn cứ Điều 584, 585, 586, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử phạt bị cáo Lê Thế V **09 (Chín)** tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lê Thế V có nghĩa vụ phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại ông Lê Trương K số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Quy định chung:

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 28 cm, lưỡi bằng kim loại dài 16 cm, cán bằng nhựa dài 12 cm (*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N và Chi cục thi hành án dân sự thị xã N*).

Lưu vào hồ sơ 01 USB ký hiệu KIOXIA chứa 01 file video ghi lại cảnh vụ việc.

4. Về án phí: Bị cáo Lê Thế V phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Tòa án nhân dân Tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Công an thị xã Ninh Hòa;
- Thi hành án Hình sự thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Huỳnh Tường V